TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH AN GIANG	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HN-ST
Ngày 19-01-2024
Về việc "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phước Hưng**

Các Hội thẩm nhân dân : Ông **Trương Thanh Phong**

Bà **Phạm Yến Nhi**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang không tham gia phiên tòa.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 72/2023/TLST-HNGĐ ngày 26/12/2023 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXX-ST ngày 10/01/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Khen Sa V, sinh năm 1980; cư trú: tổ H, ấp A, xã C, huyện T, tỉnh An Giang. (xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: anh Chau Phắt K, sinh ngày 01/01/1979; cư trú: F, 111 Reykjavik, I; tạm trú: tổ A, khóm T, thị trấn C, huyện T, tỉnh An Giang. (xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn, chị Khen Sa V trình bày*: vào năm 2009, chị và anh Chau P KĐây tự tìm hiểu và chung sống với nhau nhưng anh chị không đăng ký kết hôn.

Quá trình chung sống, anh chị có với nhau 02 con chung tên Khen Vi L, sinh ngày 11/3/2011 và Khen Đa R, sinh ngày 23/7/2015.

Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn dẫn đến ly thân; sau khi ly thân, chị phát hiện đã mang thai người con thứ hai với anh Chau P KĐây nhưng do tình cảm không còn nên chị vẫn nhất định sống ly thân với anh Chau P KĐây.

Hiện nay, tình cảm của anh chị không còn nên xin Tòa giải quyết cho chị được ly hôn với anh Chau P KĐây.

Về con chung: hiện chung sống với chị nhưng chị đồng ý giao 02 con chung cho anh Chau P KĐây trực tiếp nuôi con chung và chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và nợ chung: không có.

Về án phí: chị tự nguyên chịu.

** Bị đơn, anh Chau P KĐây* thống nhất với ý kiến trình bày của chị Khen Sa V về quá trình chung sống, mâu thuẫn và con chung. Hiện anh cũng không còn tình cảm với chị Khen Sa V nên anh thống nhất với yêu cầu ly hôn của chị Khen Sa V.

Anh đồng ý nhận trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và chị Khen Sa V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa đã cho thấy:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: chị Khen Sa V yêu cầu ly hôn với anh Chau P KĐây, đây là quan hệ pháp luật hôn nhân gia đình. Vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình có đương sự là anh Chau P KĐây cư trú tại F, 111 Reykjavik, I nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân tỉnh An Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về viêc xét xử vắng mặt đương sự: chị Khen Sa V và anh Chau Phắt K1 có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Khen Sa V và anh Chau P KĐây là phù hợp với quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Khen Sa V, ý kiến trình bày của anh Chau P KĐây, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: mặc dù anh chị tự tìm hiểu, chung sống với nhau như vợ chồng và có với nhau 02 con chung nhưng anh chị không đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên hôn nhân giữa anh chị không phải là hôn nhân hợp pháp.

Hiện tại, anh chị xảy ra mâu thuẫn dẫn đến việc anh chị sống ly thân, tình cảm giữa anh chị không còn và chị Khen Sa V có yêu cầu ly hôn với anh Chau P KĐây nhưng do anh chị chung sống với nhau như vợ chồng, không đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên căn cứ vào quy định tại Điều 9 và 14 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử quyết định không công nhận anh chị là vợ chồng.

[3.2] Về con chung: tuy Hội đồng xét xử không công nhận anh chị là vợ chồng nhưng anh chị đã chung sống, có với nhau 02 con chung là cháu Khen Vi L, sinh ngày 11/3/2011 và cháu Khen Đa R, sinh ngày 23/7/2015 nên để đảm bảo sự phát triển toàn diện của con chung, quyền và lợi ích hợp pháp của con chung, theo ý kiến thống nhất của anh chị, Hội đồng xét xử quyết định giao 02 con chung của anh chị cho anh Chau P KĐây trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và chị Khen Sa V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3.3] Về tài sản chung: anh chị đều xác nhận giữa anh chị không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về tài sản chung.

[4] Về án phí: chị Khen Sa V là nguyên đơn trong vụ án hôn nhân và gia đình, chị tự nguyện chịu án phí nên chị Khen Sa V phải chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 266, Điều 273 và Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, Điều 14, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: không công nhận chị Khen Sa V và anh Chau P KĐây là vợ chồng.

[2] Về con chung: chị Khen Sa V có trách nhiệm giao con chung là cháu Khen Vi L, sinh ngày 11/3/2011 và cháu Khen Đa R, sinh ngày 23/7/2015 cho anh Chau P KĐây trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Khen Sa V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Khen Sa V có quyền thăm nom con chung; trường hợp chị Khen Sa V lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì anh Chau P KĐây có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của chị Khen Sa V, anh Chau P KĐây hoặc của cả anh chị hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc thay đổi về cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về quan hệ tài sản chung: không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: chị Khen Sa V phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000050 ngày 26/12/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang. (đã nộp xong)

[5] Quyền kháng cáo: chị Khen Sa V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, anh Chau P KĐây có quyền kháng cáo trong thời hạn 30 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang;
- Đương sự;
- Lưu (hồ sơ, Văn phòng Tòa án tỉnh).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phước Hưng